

Bản án số: 88/2025/HS-ST

Ngày: 04 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Mạnh Thương

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực A - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực A - Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXXST - HS ngày 30/10/2025 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* **Bùi C**, sinh năm: 1995, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường và cư trú: Số 211/17 N, Phường D, Thành phố D (nay là Phường X - D), tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Bùi N, sinh năm: 1967 và bà: Huỳnh Thị t, sinh năm: 1975; vợ: Đoàn Hồng T, sinh năm: 1996; có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2016; nhỏ nhất sinh năm: 2020; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền sự: Không;

+ *Tiền án:* Tại Bản án số 120/2023/HSST ngày 27/6/2023, Tòa án nhân dân Thành phố D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi C 18 (*mười tám*) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; chấp hành xong ngày 07/02/2024.

Nhân thân: + Tại bản án số 12/2015/HSPT ngày 29/01/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt Bùi C 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, chấp hành xong bản án ngày 31/3/2016.

+ Tại Quyết định số 28/2020/QĐ-TA ngày 28/9/2020, Tòa án nhân dân Thành phố D, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi C thời gian 15 (*mười lăm*) tháng; chấp hành xong ngày 09/9/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 16/04/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lâm Đồng.

2. **Họ và tên: Nguyễn P** (tên gọi khác: Mèo em), sinh năm: 1989, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường và cư trú: Số 28 S (Ấp S), Phường A, Thành phố D (nay là Phường X - D), tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Sửa xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Nguyễn V, sinh năm: 1959 và bà: Nguyễn C, sinh năm: 1960 (đã chết); chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.
Nhân thân:

+ Tại Bản án số 88/HSST ngày 22/6/2005, Tòa án nhân dân Thành phố D, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực A - tỉnh Lâm Đồng) xử phạt Nguyễn P 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”;

+ Tại Bản án số 22/2009/HSST ngày 09/3/2009, Tòa án nhân dân Thành phố D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn P 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong ngày 08/9/2011;

+ Tại Bản án số 108/2018/HSST ngày 30/8/2018, Tòa án nhân dân Thành phố D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn P 12 (*mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*”; đã chấp hành xong hình phạt;

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 06/5/2025, Công an tỉnh Lâm Đồng xử phạt 6.500.000đ về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”; đã chấp hành nộp phạt xong ngày 30/5/2025.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/04/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lâm Đồng.

3. **Họ và tên: Võ Thị H**, sinh năm: 1994, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường và cư trú: 3/8A Hẻm G, Phường E, Thành phố D (nay là Phường Lâm Viên - D), tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Võ Minh H, sinh năm: 1968 và bà: Trần Thị Ngọc H, sinh năm: 1973; chồng: Võ Minh Thanh, sinh năm: 1980 (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm: 2016; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/04/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lâm Đồng.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi C:* Ông Nguyễn T, sinh năm: 1975, là Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn T và cộng sự - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đoàn Hồng T, sinh năm: 1996; địa chỉ: Số 211/17 N, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Trần Đ, sinh năm: 1987; địa chỉ: Số 06B Tr, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng;

2. Anh Hoàng T, sinh năm: 1982; địa chỉ: Số 159, Hoàng Tập, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng.

(Các bị cáo và luật sư có mặt, những người liên quan và chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

1. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Bùi C và Nguyễn P; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn P và Võ Thị H

Bùi C là đối tượng sử dụng ma túy, năm 2025 C quen và biết Nguyễn P có bán ma túy đá nên C nảy sinh việc mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Chiều ngày 10/4/2025, C sử dụng Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0377554225 gọi vào Zalo có số điện thoại 07986868 của Ph hỏi mua khoảng 30gam ma túy đá với giá 17.500.000 đồng (*mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng*), Ph đồng ý và hẹn C đến chỗ ở của Ph tại hẻm 21 A, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng để nhận ma túy, sau đó C đã chuyển từ tài khoản số 0377554225 tại ngân hàng MB của C với số tiền 17.500.000 đồng vào số tài khoản 07986868 tại ngân hàng MB của Ph. Ngày 10/4/2025, khi C, Ph và Võ Thị H (là người đang ở cùng nhà với Ph) đang ngồi ở trong phòng ngủ của Ph tại hẻm 21 A, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng, Ph lấy từ trong người ra 01 gói ma túy đá được để trong 01 túi zip màu trắng trong đặt lên bàn, C biết đây là gói ma túy C đặt mua nên lấy gói ma túy này bỏ vào túi áo, lúc này Võ Thị H có mặt trong phòng nên đã chứng kiến toàn bộ sự việc. Sau khi mua được ma túy của Ph, C mang về nhà tại 211/17 N, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng phân chia thành nhiều gói để sử dụng và đã bán cho một số người trên địa bàn Thành phố D để kiếm lời, còn lại 08 gói ma túy C cất giấu ở kho phía sau nhà C ở.

Ngày 15/4/2025, C tiếp tục liên hệ với Ph hỏi mua 12.500.000 đồng ma túy đá, Ph đồng ý và C đã chuyển số tiền 12.500.000 đồng vào tài khoản 07986868 tại ngân hàng MB của Ph. Khoảng chiều ngày 16/4/2025, C chạy xe mô tô tới khu vực chung cư Mạc C, Thành phố D gặp Ph để nhận ma túy, Ph đã đưa cho C 01 gói khoảng 30gam ma túy để trong 01 túi zip màu trắng trong. Sau khi mua được ma túy, C mang về cất giấu tại nhà của C cùng 08 gói ma túy còn lại mua của Ph vào ngày 10/4/2025.

Khoảng 19 giờ ngày 16/4/2025, C lấy 02 gói ma túy đã phân chia (số ma túy mua của Ph vào ngày 10/4/2025) cho vào hộp thuốc lá hiệu 555 cất giấu trong người và điều khiển xe mô tô BS 49G1- 490 đi ra ngoài với mục đích bán ma túy cho những người có nhu cầu. Đến khoảng 20h cùng ngày, khi C điều khiển xe mô

tô về đến khu vực đường ray trên đường N, Phường X - D, Lâm Đồng thì bị Cơ quan Công an Phường D - TP D (cũ) mời về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc, C tự khai nhận có cất giữ ma túy trong túi áo, Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra người của C và phát hiện 02 gói là ma túy có khối lượng 9,9092g loại Methamphetamine. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C. Qua khám xét khẩn cấp tại nhà của C tại số 211/17 N, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ 01 túi là ma túy có khối lượng 29,9724g loại Methamphetamine và 01 gói nylon chứa 06 gói nylon là ma túy có khối lượng 10,6586g loại Methamphetamine, cùng các đồ vật khác liên quan đến vụ án (BL: 33-34, 71-75, 86-89, 90 -104, 108-115, 117-120 tập 02;).

Các vật chứng là ma túy thu giữ của Bùi C đã được kết luận tại Kết luận giám định số 282/KL-KTHS ngày 21/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng (BL: 40-44 tập 02).

Căn cứ lời khai của Bùi C, khoảng 23 giờ ngày 16/4/2025 Cơ quan Công an đã kiểm tra hành chính chỗ ở của Nguyễn P tại hẻm 21 A, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm kiểm tra, Ph và H có mặt, Cơ quan Công an phát hiện trong phòng ngủ của Ph có 01 hộp gỗ, bên trong có 02 gói là ma túy có khối lượng 0,6066g loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ còn bám dính là ma túy có khối lượng 0,0653g loại Methamphetamine. Cơ quan Công an kiểm tra người của H phát hiện trong túi áo khoác phía ngoài bên trái H đang mặc có 01 túi nylon có chữ “Kẹo ONG VÀNG”, miệng túi có khóa kẹp dạng kẹp zip, bên trong có 05 gói là ma túy có khối lượng 1,1008g loại Methamphetamine cùng dụng cụ sử dụng ma túy là 02 đoạn ống hút một đầu hàn kín đầu còn lại cắt vát. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn P và Võ Thị H, đồng thời niêm Ph các vật chứng đã tạm giữ theo đúng quy định.

Quá trình điều tra Nguyễn P và Võ Thị H khai nhận: Ph và H đều là người sử dụng ma túy và cùng thuê nhà ở chung tại số Hẻm 21 A, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng. Thông qua mối quan hệ xã hội, Ph quen một người tên Tèo tại Thành phố Hồ Chí Minh và biết Tèo có bán ma túy nên ngày 09/4/2025 khi Tèo lên Thành phố D chơi, Ph đã mua 01 gói ma túy đá của Tèo với giá 500.000 đồng tại khu vực Chợ đêm D để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Ph mang gói ma túy về chỗ ở tại hẻm 21 đường A, phường Xuân Hương-D, tỉnh Lâm Đồng phân chia ma túy vào các miếng nylon màu trắng trong, hàn kín lại và cất giấu trong hộp gỗ để tại phòng ngủ của Ph. Ngày 15/4/2025, Ph đã lấy ra một gói ma túy cho vào dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng, sau khi sử dụng xong, Ph vẫn để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng của Ph. Chiều ngày 15/4/2025, khi H vào phòng Ph (Ph không có trong phòng), H thấy có 01 gói ma túy trong hộp gỗ nên H lấy một ít ma túy và phân chia ra thành 05 miếng nylon màu trắng và dùng bật lửa hàn kín lại, số ma túy còn lại H vẫn để trong gói nylon trong hộp gỗ của Ph. Sau khi lấy và chia được 05 gói ma túy, H cất giấu trong

người để mang đi sử dụng cùng với bạn tên Ty và Oanh (không rõ nhân thân, lai lịch) nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Ph không biết việc H đã lấy ma túy của Ph để sử dụng (BL: 28-30, 52-88, 93-107, 111-123, 138-143 tập 01).

Các vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn P và Võ Thị H đã được kết luận tại Kết luận giám định số 283/KL-KTHS ngày 21/04/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (BL: 23-27 tập 01).

2. Đối với hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Bùi C

Với mục đích săn bắn thú rừng, vào khoảng tháng 03/2022, C sử dụng tài khoản xã hội Facebook tên “Quốc C” đặt mua 02 khẩu súng, gồm 01 khẩu súng hơi và 01 khẩu súng bắn đạn chì với giá tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*), C đã sử dụng số tài khoản ngân hàng Agribank số 5406281003480 của C chuyển khoản đặt cọc trước số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) để mua súng (C không nhớ số tài khoản đã chuyển tiền). Khoảng một tuần sau, C đã nhận được 01 kiện hàng gói trong bì cát tông bên trong là 02 khẩu súng đã đặt mua, C thanh toán số tiền còn lại là 3.000.000 đồng cho shipper giao hàng. Sau đó, C mang về nhà kho phía sau nhà, kiểm tra thấy có 02 khẩu súng dài (01 khẩu súng trường bắn đạn nổ và 01 khẩu súng hơi) và 01 cái bơm màu trắng bằng kim loại, dài khoảng 50 cm, khi kiểm tra thấy đúng như đã đặt nên C đem cất giấu tại nhà kho nơi C đang ở tại địa chỉ 211/17 N, Phường D, Thành phố D, tỉnh Lâm Đồng. Do đã thỏa thuận trước là có 01 khẩu súng hơi bị hư một số bộ phận nên khoảng tháng 4/2022, C đặt mua bình nén, hơi, van, rong, lò xo tay cò qua ứng dụng mua hàng Shopee và Lazada với hình thức thanh toán khi nhận hàng để thay thế các linh kiện đã bị hư theo hướng dẫn của các video trên mạng xã hội Youtube và theo hướng dẫn của người bán súng, sau khi thay thế, sửa chữa khẩu súng hơi đã hoàn chỉnh và sử dụng được. Đến khoảng tháng 05/2022, C tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook “Quốc C” lên mạng xã hội đặt mua 01 kg đạn chì với giá 400.000 đồng (*bốn trăm nghìn đồng*) nhận hàng và trả tiền thông qua dịch vụ giao hàng Shipper. Khi mua được đạn, C đem cất giấu tại nhà kho tại nhà địa chỉ 211/17 N, Phường D, TP. D, tỉnh Lâm Đồng. Trong khoảng thời gian từ tháng 06/2022 đến tháng 12/2022, C đã sử dụng khẩu súng hơi để săn bắn chim nhiều lần tại khu vực thác Hang Cọp, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng. Trước khi sử dụng C sử dụng dụng cụ bơm hơi để nén khí hơi và nạp đạn vào súng, mỗi lần nạp là 01 viên đạn, sau đó sử dụng để săn thú rừng, khi bắn súng đạn đều nổ.

Đối với khẩu súng có cán gỗ, ống ngắm, không có băng đạn: Từ khoảng tháng 06/2022 đến tháng 12/2022, C sử dụng khẩu súng trên để săn bắn thú rừng tại khu vực thác Hang Cọp, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng khoảng 02 lần. Cũng trong khoảng tháng 6/2022, khi đi săn tại khu vực thác Hang Cọp, xã Xuân Thọ, Thành phố D (cũ), C nhặt được 01 túi nilong bên trong có 01 hộp đạn gồm khoảng 20 viên đạn nên C mang về cất giấu tại nhà kho với mục đích để đi săn bắn. Sau đó, C đã sử dụng 04 viên đạn để săn bắn, còn lại 16 viên đạn C cất giấu

cùng với 02 khẩu súng và các viên đạn khác ở nhà kho của C. Khoảng 20 giờ ngày 16/4/2025, Bùi C bị Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình khám xét khẩn cấp nhà của C tại số 211/17 N, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng, Công an đã phát hiện và thu giữ ma túy của C cất giấu, đồng thời đã phát hiện và thu giữ tại khu vực nhà kho: 01 khẩu súng dài có kích thước tổng thể 23,5cm x 93,5cm (ký hiệu A1) là súng trường bắn đạn nổ cỡ nòng 5,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*; 01 (một) khẩu súng dài có kích thước tổng thể 24,6cm x 102,5cm (ký hiệu A2) là súng hơi cỡ nòng 5,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*; 15 (mười lăm) viên đạn (ký hiệu A5), mỗi viên có đường kính thân 5,6cm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "C" và viên đạn (ký hiệu A7) có đường kính thân 5,6mm, cao 1,78cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "T" đều là đạn cỡ 5,6x15,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*; 01 khẩu súng ngắn có kích thước tổng thể 14cm x 22cm (ký hiệu A3) là súng bắn đạn bi không phải là vũ khí quân dụng, đồng thời không thuộc danh mục các loại vũ khí và công cụ hỗ trợ; 01 khẩu súng ngắn có kích thước tổng thể 09cm x 14cm (ký hiệu A4) là súng ngắn RG70 bắn đạn nổ, đạn cao su, ... thuộc công cụ hỗ trợ; 06 (sáu) viên đạn (ký hiệu A6), mỗi viên có đường kính thân 5,6mm và cao 1,5cm, mũi sơn màu đỏ là đạn nổ cỡ 5,6mm thuộc công cụ hỗ trợ; 01 viên đạn (ký hiệu A8) có đường kính thân 9,4mm, cao 2,2cm là đạn cao su cỡ 09x22mm thuộc công cụ hỗ trợ đã được kết luận tại Kết luận giám định số 291/KL-KTHS ngày 14/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng (BL: 01-04, 16, 21-44, 80-99, 132-140, 167-183 tập 03).

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 khẩu súng ngắn có kích thước tổng thể 14cm x 22cm đã được giám định không phải là vũ khí quân dụng, đồng thời không thuộc danh mục các loại vũ khí và công cụ hỗ trợ; 01 khẩu súng ngắn có kích thước tổng thể 09cm x 14cm đã được giám định là súng ngắn RG70 bắn đạn nổ, đạn cao su, ... thuộc công cụ hỗ trợ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã chuyển đến Phòng Quản lý hành chính về TTXH - Công an tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo thẩm quyền. Ngày 04/7/2025, Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định xử phạt hành chính số 0000003/QĐ-XPHC xử phạt số tiền là 15.000.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ” quy định tại điểm a, khoản 4, điều 11 nghị định 144/2021/NĐ-CP đối với Bùi C. Ngày 18/7/2025, gia đình của C đã thi hành tiền phạt theo quy định (BL: 181-185 tập 02).

- Ngày 28/7/2025, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã có Công văn số 42/CV-ANĐT về phối hợp gửi vật chứng tại Kho quân khí thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng theo Lệnh nhập kho số 11 CV/LNK-2025 gửi bảo quản, gồm: 01 (một) khẩu súng dài có kích thước tổng thể 23,5cm x 93,5cm có báng súng, tay cầm, ốp lót tay bằng gỗ, súng có bộ phận cò, khóa nòng, ống ngắm, thước ngắm, đầu ruồi bằng kim loại, thân súng gắn dây đeo màu đen, được kết luận giám định là súng trường bắn đạn nổ cỡ nòng 5,6mm

thuộc vũ khí quân dụng; 01 (một) khẩu súng dài có kích thước tổng thể 24,6cm x 102,5cm, súng có cò, nòng bằng kim loại, tay cầm, ốp lót tay bằng gỗ, có bộ phận bình hơi gắn liền với thân súng, mặt ngoài bình hơi bọc bộ phận dạng báng súng, bộ phận khóa nòng có lẫy kéo màu trắng bạc, bộ phận ống giảm thanh, ống ngắm, một đầu ống ngắm được bịt bằng ống nhựa. Trên thân súng có các ký hiệu “AIRFORCE”, “airguns”, “Model R0001”, “Made in USA”, được kết luận giám định là súng hơi cỡ nòng 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng; 08 (tám) viên đạn, mỗi viên đạn có đường kính thân 5,6mm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu “C” được kết luận giám định là đạn cỡ 5,6x15,6mm thuộc vũ khí quân dụng (còn lại sau khi giám định) (BL: 187-192 tập 03).

Vật chứng thu giữ, tạm giữ: Đối với những vật chứng thu giữ có liên quan trong vụ án (có Biên bản thông kê chi tiết kèm theo) hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng sẽ chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực A - Lâm Đồng để phục vụ việc xét xử vụ án (BL: 12-16, 30-31 tập 01; 34-35 tập 02; 04 tập 03).

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSLĐ-P1 ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Bùi C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Võ Thị H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi C, Nguyễn P và Võ Thị H khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng mô tả và truy tố là hoàn toàn chính xác; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, đồng thời đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 và 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C từ 17 (mười bảy) đến 18 (mười tám) năm tù; phạt bổ sung đối với bị cáo C số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc Bùi C phải chấp hành chung cho cả hai tội theo quy định.

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đồng thời, đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 và 5 Điều 251 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị

cáo Ph từ 10 (mười) đến 11 (mười một) năm tù; phạt bổ sung đối với bị cáo Ph số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc Nguyễn P chấp hành chung cho cả hai tội theo quy định.

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Thị H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Thị H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật thu được của vụ án đã qua giám định. Tịch thu tiêu hủy 02 ống hút một đầu hàn kín, một đầu cắt vát; 01 túi nilon dạng túi zip chứa nhiều túi nilon trống; 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ còn bám dính chất ma túy; 01 bình thủy tinh gắn phần nắp nhựa màu trắng - xanh, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đỏ; 01 kéo kim loại màu bạc; 02 đoạn ống hút (một màu tím - trắng, 01 màu trắng). Tịch thu bán sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 037755425 của Bùi C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, màn hình và mặt lưng bị nứt vỡ có sim số 0798686879, thu giữ của Nguyễn P.

Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, gắn sim số 0917612018 và 01 (một) xe máy hiệu Yamaha màu đen biển số 49G1-490.06, thu giữ của Bùi C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, màn hình bị nứt vỡ bên trong gắn sim số 0327982416 tạm giữ của Nguyễn P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, gắn sim số 0389558404 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, bên trong không gắn sim, thu giữ của Võ Thị H.

Trả lại số tiền 11.400.000đ (mười một triệu bốn trăm nghìn Việt Nam đồng), thu giữ của Nguyễn P, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành thi hành án.

Giao 01 (một) túi vải màu đen có chữ NEW88, bên trong có 01 khối kim loại màu đen dạng khẩu súng, trên thân có chữ RG 70 Cal 315K, trong hộp tiếp đạn không có gì, chiều dài khoảng 12cm; 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong có 23 vật kim loại dạng viên đạn. 01 (một) vật dạng súng, có báng bằng gỗ, thân bằng kim loại, dài khoảng 1m; 01 (một) vật dạng súng, có báng bằng gỗ, thân bằng kim loại, dài khoảng 90cm và 01 (một) khối kim loại dạng khẩu súng, dài khoảng 20cm, trong hộp tiếp đạn không có gì, trên thân có số 871072, thu giữ của Bùi C, là công cụ cầm lưu hành nên giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Lâm Đồng phối hợp cùng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo quy định.

Về biện pháp tư pháp: Truy thu đối với số tiền 30.000.000 đồng thu nhập bất chính của bị cáo Nguyễn P. Tiếp tục duy trì Lệnh Ph tỏa số 680/LPT-CSMT

ngày 22/4/2025 và Lệnh Ph tỏa số 681/LPT-CSMT ngày 22/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, để đảm bảo cho việc thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi C trình bày: Thống nhất với nội dung, khung và điều luật theo cáo trạng truy tố đối với bị cáo Bùi C. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, có các con đều bị bệnh dị tật bẩm sinh; vợ bị C giáp, phải lo mọi chi phí sinh hoạt hàng ngày trong gia đình; bị cáo là lao động chính và muốn có tiền để lo cứu chữa bệnh cho các con, đồng thời do hạn chế về nhận thức của pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra nhằm phát hiện thêm hành vi phạm tội của bị cáo Ph và bị cáo BS 49G1- 490; gia đình đã tự nguyện nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả. Gia đình, vợ con bị cáo đều bệnh tật, hoàn cảnh rất khó khăn nên bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên ngay tại phiên tòa là không thể thực hiện được. Do vậy, mong Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt thấp nhất cho bị cáo. Đồng thời, trả lại cho bị cáo C 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động đang bị tạm giữ vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Bùi C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:*

[2.1] *Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi C:* Để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời, ngày 10/4/2025, Bùi C gọi điện thoại và chuyển tiền từ tài khoản số 0377554225 tại ngân hàng MB của C với số tiền 17.500.000 đồng vào số tài khoản 07986868 tại ngân hàng MB của Nguyễn P để mua khoảng 30 gam ma túy loại Methamphetamine. C đã chạy xe mô tô đến chỗ ở của Ph tại hẻm 21 A, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng để nhận ma túy. Khi C đến mua ma túy của Ph, Võ Thị H có mặt nên đã nhìn thấy Ph để 01 gói zip nylon màu trắng bên trong có ma túy để trên bàn và C đã lấy cất giấu trong người. Sau khi mua được ma túy, C mang về nhà phân chia thành nhiều gói để sử dụng và bán kiếm lời, C đã bán cho một số người trên địa bàn Thành phố D, còn lại 08 gói ma túy cất giấu ở kho phía sau nhà của C. Ngày 15/4/2025, C tiếp tục liên hệ mua ma túy và chuyển số tiền

12.500.000 đồng vào tài khoản của Ph để mua khoảng 30gam ma túy. Đến chiều ngày 16/4/2025, C nhận trực tiếp từ Ph 01 gói khoảng 30gam ma túy loại Methamphetamine tại khu vực chung cư Mạc C, Thành phố D. C mang ma túy về cất giấu tại nhà cùng 08 gói ma túy còn lại mua của Ph vào ngày 10/4/2025. Khoảng 20 giờ ngày 16/4/2025, Cơ quan Công an bắt quả tang Bùi C đang cất giấu 02 (hai) gói là ma túy có khối lượng 9,9092gam loại Methamphetamine trong người. Qua khám xét khẩn cấp tại nhà của C tại số 211/17 N, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ 01 túi là ma túy có khối lượng 29,9724gam loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 06 gói nylon là ma túy có khối lượng 10,6586gam loại Methamphetamine. Bùi C đã khai nhận toàn bộ số ma túy bị thu giữ do C cất giấu với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 khẩu súng dài có kích thước tổng thể 23,5cm x 93,5cm (ký hiệu A1) là súng trường bắn đạn nổ cỡ nòng 5,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*; 01 khẩu súng dài có kích thước tổng thể 24,6cm x 102,5cm (ký hiệu A2) là súng hơi cỡ nòng 5,6mm *thuộc vũ khí quân dụng* và 15 (mười lăm) viên đạn (ký hiệu A5), mỗi viên có đường kính thân 5,6cm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "C" và viên đạn (ký hiệu A7) có đường kính thân 5,6mm, cao 1,78cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "T" đều là đạn cỡ 5,6x15,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*, đây là súng và đạn C đặt mua vào khoảng tháng 03/2022 trên tài khoản xã hội Facebook tên "Quốc C" với giá 5.000.000 đồng với mục đích cất giấu để đi săn bắn.

Tại Kết luận giám định số 291/KL-KTHS ngày 14/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: 01 (một) khẩu súng dài có kích thước tổng thể 23,5cm x 93,5cm (ký hiệu A1) là súng trường bắn đạn nổ cỡ nòng 5,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*; 01 (một) khẩu súng dài có kích thước tổng thể 24,6cm x 102,5cm (ký hiệu A2) là súng hơi cỡ nòng 5,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*; 15 (mười lăm) viên đạn (ký hiệu A5), mỗi viên có đường kính thân 5,6cm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "C" và viên đạn (ký hiệu A7) có đường kính thân 5,6mm, cao 1,78cm, mặt ngoài đáy ký hiệu "T" đều là đạn cỡ 5,6x15,6mm *thuộc vũ khí quân dụng*; 01 khẩu súng ngắn có kích thước tổng thể 14cm x 22cm (ký hiệu A3) là súng bắn đạn bi không phải là vũ khí quân dụng, đồng thời không thuộc danh mục các loại vũ khí và công cụ hỗ trợ; 01 khẩu súng ngắn có kích thước tổng thể 09cm x 14cm (ký hiệu A4) là súng ngắn RG70 bắn đạn nổ, đạn cao su, ... thuộc công cụ hỗ trợ; 06 (sáu) viên đạn (ký hiệu A6), mỗi viên có đường kính thân 5,6mm và cao 1,5cm, mũi sơn màu đỏ là đạn nổ cỡ 5,6mm thuộc công cụ hỗ trợ; 01 viên đạn (ký hiệu A8) có đường kính thân 9,4mm, cao 2,2cm là đạn cao su cỡ 09x22mm thuộc công cụ hỗ trợ đã được kết luận.

Vì vậy, Bùi C phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với tổng khối lượng ma túy là 50,5402g (năm mươi phẩy năm

bốn không hai gam),loại Methamphetamine và hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là có căn cứ.

[2.2] *Đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn P và Võ Thị H:* Đều là người nghiện ma túy và cùng thuê chung căn nhà tại Hẻm 21 A, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng. Chiều ngày 15/4/2025, Võ Thị H vào phòng Ph thấy có 01 gói ma túy trong hộp gỗ nên Hlấy một ít ma túy và phân chia ra thành 05 miếng nylon màu trắng cất giấu trong người với mục đích để mang đi sử dụng cùng với bạn tên Ty và Oanh. Khoảng 23 giờ ngày 16/4/2025, Cơ quan Công an đã kiểm tra hành chính chỗ ở của Nguyễn P tại hẻm 21 A, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan Công an phát hiện trong phòng ngủ của Ph có 01 hộp gỗ, bên trong có 02 gói là ma túy ma túy có khối lượng 0,6066g loại Methamphetamine, 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ còn bám dính là ma túy có khối lượng 0,0653g loại Methamphetamine. Cơ quan Công an kiểm tra người của Hđang cất giấu ma túy có khối lượng 1,1008g loại Methamphetamine. Các bị cáo Nguyễn P và Võ Thị H khai nhận, số ma túy bị bắt quả tang thu giữ là của Ph và Htàng trữ mục đích để sử dụng.

Mặc dù bị cáo Nguyễn P không thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy cho Bùi Quốc C. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai nhận của các bị cáo C, Hvà đặc biệt là lời khai của Nguyễn P ngay tại phiên toà cho rằng Ph chỉ cho bị cáo C vay mượn bằng tiền mặt 6 lần với số tiền 30.000.000 đồng và được C trả thông qua tài khoản của Ngân hàng MB vào các ngày 10/4/2024 số tiền 17.500.000 đồng; ngày 15/4/2024 số tiền 12.500.000 đồng, ngoài ra giữa Ph và C không có giao dịch chuyển khoản nào khác cho Ph là hoàn toàn mâu thuẫn với kết quả sao kê tài khoản ngân hàng của Bùi C và Nguyễn P tại Ngân hàng MB được thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ xác định Nguyễn P đã thực hiện hành vi bán ma túy cho Bùi C và phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 20,5678g (*hai mươi phẩy năm sáu bảy tám gam*) loại Methamphetamine cho Bùi C và phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng là 0,6719g (*không phẩy sáu bảy một chín gam*) loại Methamphetamine do Ph cất giấu tại nhà với mục đích để sử dụng. Đối với Võ Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng là 1,1008g (*một phẩy một không không tám gam*) loại Methamphetamine do Hcất giấu với mục đích để sử dụng là có căn cứ.

[3] Xét thấy, các bị cáo Bùi C, Nguyễn P và Võ Thị H đều đã trưởng thành; có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đều là đối tượng sử dụng ma túy. Các bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị cáo Bùi C cũng biết rõ việc tàng trữ vũ khí, quân dụng để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; về vũ khí quân dụng, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội

của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của các bị cáo, của người liên quan và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Bùi C phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn P phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Võ Thị H phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng số 28/CT-VKSLĐ-P1 ngày 30/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể; từng bị cáo thực hiện hành vi độc lập và tích cực nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng phù hợp với tính chất, mức độ đối với từng hành vi phạm tội do các bị cáo đã thực hiện.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự. Gia đình bị cáo Bùi C đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn P không thừa nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tội danh này là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra, bị cáo Võ Thị H đã thành khẩn khai báo với Cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội của bị cáo Ph và đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự, nên không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên ngay tại phiên tòa.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bùi C phạm tội trong trường hợp tái phạm nên áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp. Bị cáo Nguyễn P phạm tội 2 lần nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[8] Đối với số ma túy Võ Thị H đã lấy trong phòng của Nguyễn P nhưng khi lấy ma túy, H không cho Ph biết và Ph cũng không biết Võ Thị H đã lấy ma túy của Ph, ngoài lời khai H không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh. Do đó, không có căn cứ xác định Ph phải chịu trách nhiệm hình sự với số ma túy có khối lượng 1,1008g loại Methamphetamine của Võ Thị H cất giấu. Quá trình điều tra xác định H không biết việc Ph đưa ma túy cho C để làm gì, đồng thời quá trình điều tra H đã tố giác hành vi của Nguyễn P, đã phối hợp với Cơ

quan điều tra để làm rõ hành vi phạm tội của Ph. Do vậy, không xử lý đối với Võ Thị H hành vi không tố giác tội phạm là phù hợp.

[9] Đối với Bùi C có hành vi chế tạo, sửa chữa và sử dụng khẩu súng hơi “là súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng” vào năm 2022, xảy ra vào trước thời điểm Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025. Bị cáo C khai nhận đã sử dụng 01 khẩu súng bắn đạn nổ cỡ nòng 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng để đi săn bắn 02 lần (mỗi lần khoảng 02 phát đạn) vào khoảng tháng 06/2022 đến tháng 12/2022 tại khu vực thác Hang Cọp, xã Xuân Thọ, Thành phố D (cũ), Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường nhưng không phát hiện và dấu vết liên quan đến hành vi sử dụng súng của C, việc C sử dụng súng không có ai khác biết và chứng kiến. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý về hành vi chế tạo, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với nguồn gốc 02 khẩu súng và 16 viên đạn được kết luận giám định thuộc “vũ khí quân dụng”, quá trình điều tra xác định việc Bùi C sử dụng tài khoản Facebook cá nhân tên “Quốc C” và sử dụng tài khoản ngân hàng số 5406281003480 tại ngân hàng Agribank chi nhánh Lâm Đồng tên Bùi C để chuyển khoản đặt cọc trước số tiền 2.000.000 đồng để mua súng. Do thời gian đã lâu nên C không xác định được giao dịch nào là giao dịch đã chuyển khoản cho người bán súng, ngoài ra C không cung cấp thông tin nào khác về đối tượng đã bán súng cho C. Đối với 15 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng và 01 viên đạn cao su thuộc công cụ hỗ trợ là do C đã nhặt được tại khu vực thác Hang Cọp, Phường X - D, tỉnh Lâm Đồng vào khoảng tháng 05/2022 nên không có cơ sở để xác định nguồn gốc các viên đạn. Do đó không có cơ sở để xác minh, làm rõ, xử lý.

[10] Đối với các đối tượng mua ma túy theo lời khai của C gồm: Tiến, Phương Ngô, Cu Sĩ, do C không cung cấp được thông tin, nhân thân lai lịch và tại Văn bản số 1511/2025/CVZA-VNG ngày 17/7/2025 của Công ty cổ phần VNG trả lời không xác định được thông tin chủ tài khoản, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

[11] Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng “Tèo” đã bán ma túy cho Nguyễn P không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án này.

[12] Riêng các đối tượng Nguyễn Thị Hoàng Oanh và Bùi Hữu Dũng, là những người Võ Thị H khai đã rủ Hđi sử dụng ma túy. Quá trình điều tra xác định: Dũng và Oanh đã từng sử dụng ma túy với Hvà đã rủ Hcó ma túy thì mang đến để cả nhóm sử dụng sau đó hết bao nhiêu tiền thì góp lại, tuy nhiên cả ba chưa kịp sử dụng ma túy. Quá trình làm việc, Cơ quan điều tra đã tiến hành test nhanh hai đối tượng âm tính với chất ma túy, do vậy không có căn cứ xử lý hành chính đối với Bùi Hữu Dũng và Nguyễn Thị Hoàng Oanh, là phù hợp.

[13] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 09 (chín) gói ma túy của bị cáo C; 02 (hai) gói ma túy của bị cáo Ph và 05 (năm) gói ma túy của bị cáo BS 49G1- 490, tất cả đã qua giám định; 02 ống hút một đầu hàn kín, một đầu cắt vát; 01 túi nilon dạng túi zip chứa nhiều túi nilon trống; 01 nỏ thủy tinh bên trong nỏ còn bám dính chất ma túy; 01 bình thủy tinh gắn phần nắp nhựa màu trắng - xanh, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đỏ; 01 kéo kim loại màu bạc; 02 đoạn ống hút (một màu tím - trắng, 01 màu trắng). Tất cả đều là chất cấm lưu hành và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, gắn sim số 037755425 của Bùi C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, màn hình và mặt lưng bị nứt vỡ có sim số 0798686879, thu giữ của Nguyễn P, là phương tiện các bị cáo liên lạc trao đổi để mua bán ma túy nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, gắn sim số 0917612018 và 01 (một) xe máy hiệu Yamaha màu đen biển số 49G1-490.06, thu giữ của Bùi C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, màn hình bị nứt vỡ bên trong gắn sim số 0327982416 tạm giữ của Nguyễn P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, gắn sim số 0389558404 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, bên trong không gắn sim, thu giữ của Võ Thị H, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với số tiền 11.400.000đ (mười một triệu bốn trăm nghìn Việt Nam đồng), thu giữ của Nguyễn P, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành thi hành án là phù hợp.

Riêng 01 (một) túi vải màu đen có chữ NEW88, bên trong có 01 khối kim loại màu đen dạng khẩu súng, trên thân có chữ RG 70 Cal 315K, trong hộp tiếp đạn không có gì, chiều dài khoảng 12cm; 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong có 23 vật kim loại dạng viên đạn. 01 (một) vật dạng súng, có báng bằng gỗ, thân bằng kim loại, dài khoảng 1m; 01 (một) vật dạng súng, có báng bằng gỗ, thân bằng kim loại, dài khoảng 90cm và 01 (một) khối kim loại dạng khẩu súng, dài khoảng 20cm, trong hộp tiếp đạn không có gì, trên thân có số 871072, thu giữ của Bùi C, là công cụ cấm lưu hành nên giao cho Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Lâm Đồng phối hợp cùng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo quy định.

[14] *Về biện pháp tư pháp*: Truy thu đối với số tiền 30.000.000 đồng thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà có đối với Nguyễn P như đề nghị của Kiểm sát viên ngay tại phiên toà là phù hợp.

Đối với số tiền 8.727 đồng trong tài khoản 0377554225 tại Ngân hàng MB chi nhánh tỉnh Lâm Đồng của Bùi C (Theo Lệnh Ph tỏa số 680/LPT-CSMT ngày 22/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng) cùng số tiền 6.076.168 đồng trong tài khoản 0377554225 tại Ngân hàng VP Bank chi

nhánh tỉnh Lâm Đồng của Bùi C (theo Lệnh Ph toả số 681/LPT-CSMT ngày 22/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng), xét thấy cần duy trì biện pháp Ph toả tài khoản để đảm bảo cho việc thi hành án.

[15] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi C phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tuyên bố bị cáo Võ Thị H phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng điểm b khoản 3 và 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi C 16 (*mười sáu*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi C số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*)(được trừ vào số tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002004 ngày 10/11/2025 của thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi C 02 (*hai*) năm tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tù, buộc bị cáo Bùi C phải chấp hành chung cho cả hai tội là 18 (*mười tám*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 16/4/2025.

1.2. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn P 10 (*mười*) năm 06 (*sáu*) tháng tù.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn P số tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn P 02 (*hai*) năm tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tù, buộc bị cáo Nguyễn P phải chấp hành chung cho cả hai tội là 12 (*mười hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 17/4/2025.

1.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thị H 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) Ph bì được niêm Ph có chữ ký ghi họ tên Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Phan Ngọc Sơn, số 1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (bên ngoài được dán băng keo trong), đựng bao gói vật chứng gửi giám định (theo biên bản niêm Ph ngày 21/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng; số 282/2025-PC09).

- 01 (một) Ph bì được niêm Ph có chữ ký ghi họ tên Võ Như Thuận, Nguyễn Văn Chiến, Phan Ngọc Sơn, số 2 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (bên ngoài được dán băng keo trong), đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định (theo biên bản niêm Ph ngày 21/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng; số 282/2025-PC09).

- 01 (một) Ph bì được niêm Ph số “1” có chữ ký, họ tên của “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Phan Ngọc Sơn” và đóng dấu niêm Ph hình tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (bên ngoài được dán băng keo trong), đựng bao gói vật chứng gửi giám định. Bao gồm:

+ 01 (một) Ph bì đựng một ống thủy tinh một đầu uốn cong, một đầu hở và giấy vệ sinh.

+ 01 (một) Ph bì đựng một gói nylon có chữ “Kẹo ONG VÀNG” và năm vỏ gói nylon.

+ Một Ph bì đựng hai vỏ gói nylon;

(Theo biên bản niêm Ph ngày 23/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, số 283/2025-PC09).

- 01 (một) Ph bì được niêm Ph số “2” có chữ ký, họ tên của “Phạm Thị Dung”, “Hoàng Thị Thanh Hà”, “Phan Ngọc Sơn” và đóng dấu niêm Ph hình tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng (bên ngoài được dán băng keo trong), đựng mẫu vật còn lại sau giám định: M2: 0,9433g; M3: 0,5054g (theo biên bản niêm Ph ngày 23/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; số 283/2025-PC09).

- 01 (một) bình thủy tinh gắn phần nắp nhựa màu trắng - xanh, trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đỏ; 01 (một) kéo kim loại màu bạc;

- 02 (hai) đoạn ống hút (một màu tím - trắng, 01 màu trắng).

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, đã qua sử dụng bên trong gắn sim số 037755425 (không kiểm tra chất lượng; đã được niêm Ph).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, màn hình và mặt lưng bị nứt vỡ bên trong gắn sim số 0798686879, không kiểm tra chất lượng (đã được niêm Ph theo quy định).

2.3. Trả cho bị cáo Nguyễn P số tiền 11.400.000đ (*mười một triệu bốn trăm ngàn đồng*), theo Giấy nộp tiền ngày 10/10/2025 của Ngân hàng Agribank và 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen, màn hình bị nứt vỡ bên trong gắn sim số 0327982416, không kiểm tra chất lượng (đã được niêm Ph theo quy định), nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

2.4. Trả cho bị cáo Bùi C 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng bên trong gắn sim số 0917612018 (không kiểm tra chất lượng; đã được niêm Ph); trả cho bị cáo C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Hồng T 01 (*một*) xe máy hiệu Yamaha màu đen biển số 49G1-490.06.

2.5. Trả cho Võ Thị H 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong gắn sim số 0389558404, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, không kiểm tra chất lượng (đã được niêm Ph theo quy định) và 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, bên trong không gắn sim, mặt trước và mặt sau bị nứt vỡ, không kiểm tra chất lượng (đã được niêm Ph theo quy định);

2.6. Giao 01 (*một*) túi vải màu đen có chữ NEW88 bên trong chứa khẩu súng ngắn bằng kim loại có kích thước tổng thể 14cm x 22cm (ký hiệu A3), có bộ phận cò, búa đập, hộp tiếp đạn, bên trong hộp tiếp đạn không có đạn. Trên thân súng có các ký hiệu “MADE IN JAPAN”, “N⁰871072”, “MI9IIAI U. S. ARMY”, “G.H.D”, “76” (*đã được niêm Ph*) cho Phòng thi hành án dân sự Khu vực A - Lâm Đồng phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 17/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng và Phòng thi hành án dân sự Khu vực A - Lâm Đồng).

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1. Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn P phải nộp lại số tiền 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*) thu lợi bất chính để sung Ngân sách Nhà nước.

3.2. Áp dụng Điều 130 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục duy trì Lệnh Ph tỏa số 680/LPT-CSMT ngày 22/4/2025 và Lệnh Ph tỏa số 681/LPT-CSMT ngày 22/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, để đảm bảo cho việc thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Bùi C, Nguyễn P và Võ Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo và người liên quan được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Lâm Đồng (Phòng PV.06);
- VKSND Khu vực A - Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam D - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quanĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực A - Lâm Đồng;
- Bị cáo; Luật sư; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền**